

Xây dựng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới

TS ĐỖ MINH TUẤN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: dominhtuanhcm@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 4 năm 2020; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2020.

Tóm tắt: Nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Trong điều kiện phát triển mới của cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng “Đảng ta là đạo đức là văn minh” theo tư tưởng của Người. Bài viết đi sâu phân tích nội dung “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” của Hồ Chí Minh, từ đó làm sáng tỏ nội dung và những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay và đề xuất những biện pháp để xây dựng Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh trước yêu cầu nâng cao uy tín, vị thế của Đảng ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng; “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

Abstract: On the 30th anniversary of the Party, Ho Chi Minh stated that “Our Party represents morality and civilization”. In the new context of Vietnam’s revolution, the Communist Party of Vietnam continues to develop “our Party to represent morality and civilization” in line with his thought. This article analyzed Ho Chi Minh’s thought of “our Party represents morality and civilization” so as to clarify the challenges for Party development in the current context and proposed the solutions to develop the Party to truly represent morality and civilization and to be equivalent to the tasks in the new context.

Keywords: Ho Chi Minh’s thought; Party development; “Our Party represents morality and civilization”.

1. Nội dung “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo xây dựng và chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Muốn vậy, Đảng phải là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại.

Tại Lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có quyền nói rằng: “Đảng ta thật là vĩ đại!”⁽¹⁾. Người còn chỉ rõ:

“Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao,

Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao nhiều tình,

Đảng ta là đạo đức, là văn minh,

Là thống nhất, độc lập, là hòa bình ấm no...”⁽²⁾.

Trong đó, một biểu hiện về sự vĩ đại của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”, một mặt, nhằm giáo dục, bồi dưỡng, khích lệ tinh thần phấn đấu hết mình cho mọi đảng viên; mặt khác, nhằm đập tan mọi mưu mô xuyên tạc, bôi nhọ của các thế lực thù địch đối với Đảng Cộng sản Việt Nam.

Khi khẳng định: “...Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề đạo đức lên hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Bởi, theo Người: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽³⁾. Tất nhiên, một đảng

tiên phong cách mạng nếu chỉ “là đạo đức” thì chưa đủ mà còn phải “là văn minh”, phải tiêu biểu cho cá trí tuệ của dân tộc, có năng lực nhận thức quy luật và hành động cách mạng đúng đắn phù hợp với quy luật, đưa cách mạng tiến lên.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đáp ứng một nguyện vọng bức thiết của lịch sử là để cứu dân, cứu nước khỏi vòng nô lệ của thực dân và ách áp bức của phong kiến, tiến hành giải phóng dân tộc, thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”, rồi dần dần từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội, đem lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân; đây là đạo đức, là văn minh. Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức lãnh đạo nhân dân ta chống lại ách thống trị đó, đấu tranh đòi quyền lợi cho dân nghèo, làm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thực hiện quyền tự quyết, quyền độc lập, tự chủ của dân tộc Việt Nam, đó là quyền bình đẳng tối thiểu của các dân tộc, các quốc gia trên thế giới; đây là đạo đức, là văn minh của Đảng.

Nói Đảng ta vĩ đại thật, Đảng ta là đạo đức, là văn minh, Bác Hồ đã chứng minh và nhấn mạnh:

“Từ ngày bị đế quốc Pháp xâm chiếm, nước ta là một xứ thuộc địa, dân ta là vong quốc nô, Tổ quốc ta bị giày xéo dưới gót sắt của kẻ thù hung ác. Trong mấy mươi năm khi chưa có Đảng, tình hình đen tối như không có đường ra. Từ ngày mới ra đời, Đảng ta liền giương cao ngọn cờ cách mạng, đoàn kết và lãnh đạo toàn dân ta tiến lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Màu cờ đỏ của Đảng chói lọi như mặt trời mới mọc, xé tan cái màn đen tối, soi đường dẫn lối cho nhân dân ta vững bước tiến lên con đường thắng lợi trong cuộc cách mạng phản đế, phản phong”⁽⁴⁾.

Thế giới cũng đã từng chứng kiến Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến thần thánh, chống lại chiến tranh hủy diệt vô cùng man rợ do đế quốc Mỹ gây ra, cuối cùng đem lại chiến thắng vẻ vang, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến lên CNXH. Điều đó làm sáng ngời chân lý “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra.

2. Đảng ta xây dựng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Đảng ta

luôn đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn, sáng tạo để lãnh đạo và đưa cách mạng Việt Nam từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đồng thời, thường xuyên quan tâm chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn để Đảng luôn vững mạnh về mọi mặt, để mỗi cán bộ, đảng viên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trở thành “người đầy tớ” thật trung thành của nhân dân. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Vì vậy, phải chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm đáp ứng những vấn đề bức thiết thực tiễn đặt ra.

Nội dung xây dựng, chỉnh đốn Đảng được thực hiện toàn diện, đồng bộ về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Cương lĩnh, đường lối đổi mới của Đảng không ngừng được bổ sung, phát triển và hiện thực hóa. Trình độ lý luận của Đảng và cán bộ, đảng viên được nâng cao, củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Hệ thống tổ chức đảng được xây dựng, củng cố vững mạnh từ Trung ương tới cơ sở, chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên, đổi mới công tác cán bộ. Đại đa số cán bộ, đảng viên có ý thức tự rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nêu cao trách nhiệm phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng. Tuy nhiên, “công tác xây dựng Đảng còn không ít hạn chế, khuyết điểm. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”⁽⁵⁾.

Có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước Nhân dân.

3. Những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay

Trước tình hình trong nước và thế giới đang diễn ra nhiều tình huống phức tạp, vấn đề đạo đức trong Đảng đang là nhiệm vụ cấp bách. Những nguy cơ hiện hữu, những tổn thất khôn lường đe dọa vận mệnh đất nước, chế độ XHCN và sức sống của Đảng như: tệ tham nhũng, lợi ích nhóm tiêu cực, tư duy nhiệm kỳ, tệ lãng phí và đặc biệt tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hoá” của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; sự chống phá ngày càng quyết liệt của các thế lực thù địch; lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước bị giảm sút, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bị xâm hại, sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam đang bị các thế lực thù địch chống phá quyết liệt.

Mặt khác, trước yêu cầu của giai đoạn cách mạng mới, cần xây dựng Đảng một cách toàn diện, đáp ứng đòi hỏi của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Do đó, xây dựng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” là một trong những nhiệm vụ cơ bản, là một trong những giải pháp chủ yếu và quan trọng để củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân và đoàn kết quốc tế; trực tiếp xây dựng và nhân lên sức mạnh nội sinh của cách mạng nước ta.

4. Để xây dựng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”

Cuộc phấn đấu xây dựng cho “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” đang diễn ra trong điều kiện mới, đang ở vào thời điểm lịch sử quyết liệt. Phải tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách sâu rộng, liên tục, kiên quyết. Trước yêu cầu nâng cao uy tín, vị thế của Đảng ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới, để xây dựng Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh, cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng Đảng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

Đây là biện pháp cơ bản, xuyên suốt, có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm trọn nhiệm vụ cách mạng được”⁽⁶⁾. Cấp ủy, tổ chức đảng, cần làm tốt việc giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về xây dựng Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục của tổ chức với tự giáo dục của từng cán bộ, đảng viên. Phải thường xuyên học tập, nghiên cứu để nắm vững các nghị quyết, chỉ thị,

quy định của các cấp ủy đảng. Thực hiện có nền nếp, chế độ sinh hoạt đảng, đề cao tự phê bình và phê bình. Thực hiện đúng các chế độ và cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cần thiết cho cán bộ, đảng viên, nhất là về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ. Chủ động phát hiện và đấu tranh với những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái; ngăn ngừa và khắc phục kịp thời những biểu hiện thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, phát huy trách nhiệm tự bồi dưỡng, tự rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt của cán bộ, đảng viên bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Hai là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và hiệu quả công tác cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên là người trực tiếp thực hiện nghị quyết của Đảng. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần phải thường xuyên coi trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, gắn xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Tập trung lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết về công tác cán bộ và chính sách cán bộ; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ theo đúng quy định; tăng cường giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên toàn diện, nhất là bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị và khả năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong hoạt động thực tiễn. Quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên trên tất cả các mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, năng lực, ý thức tổ chức kỷ luật và các mối quan hệ xã hội. Chú trọng rèn luyện cán bộ, đảng viên thông qua hoạt động thực tiễn. Kết hợp đánh giá, phân loại chất lượng, khen thưởng, bổ trí, sử dụng và thực hiện đúng chính sách cán bộ.

Ba là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII).

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là nội dung cơ bản trong công tác xây dựng đảng, nhân tố quan trọng, quyết định chất lượng, hiệu quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, là cơ sở để xây dựng Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh.

Các tổ chức đảng cần tiếp tục nâng cao năng lực cụ thể hóa, thực hiện nghị quyết. Thường xuyên cùng

cổ, kiện toàn cấp ủy đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Coi trọng nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, gắn xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát. Đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tiếp tục giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, suốt đời cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân. Đưa việc học tập và làm theo Bác Hồ trở thành công việc thường xuyên, hàng ngày của mỗi tổ chức, cá nhân, đơn vị với nhiều nội dung phong phú và thiết thực, gắn với chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên. Đổi mới phong cách làm việc, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm túc quy định về những điều đảng viên không được làm. Động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng.

Bốn là, thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Chi bộ, đảng bộ cơ sở chấp hành nghiêm nguyên tắc, chế độ quy định về quản lý đảng viên. Kết hợp chặt chẽ giữa quản lý của tổ chức đảng với tự quản lý của đảng viên, giữa quản lý đảng viên với quản lý cán bộ, giữa quản lý nội bộ đảng với tổ chức quần chúng tham gia quản lý. Kết hợp chặt chẽ giữa quản lý của tổ chức đảng nơi đảng viên công tác với quản lý của tổ chức đảng nơi cư trú để nắm chắc về lý lịch chính trị, quan hệ gia đình, nhất là những đảng viên có hoàn cảnh cá biệt để tổ chức đảng có cơ sở đánh giá, nhận xét chính xác.

Kết hợp chặt chẽ và vận dụng linh hoạt các biện pháp của công tác tư tưởng, tổ chức để giáo dục, rèn luyện đảng viên. Tổ chức tốt việc học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đảng viên về lập trường tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác...

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cần nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát,

xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc quyền. Tập trung kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao và giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, chấp hành kỷ luật của cán bộ, đảng viên. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên và kiểm tra, giám sát định kỳ. Chủ động phát hiện kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng. Phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng tham gia công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Xem xét, xử lý công minh, chính xác, kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật.

Hiện nay, chúng ta đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trong đó, việc rất quan trọng là không ngừng chỉnh đốn, nâng cao đạo đức đảng viên, xem đó là thước đo căn bản đối với mỗi đảng viên, một tiêu chuẩn hàng đầu đối với việc xây dựng nhân sự cho một thời kỳ cách mạng mới, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đủ đức, đủ tài và ngang tầm nhiệm vụ, đưa Việt Nam phát triển vững bước trên con đường tiến lên CNXH. Vì vậy, mỗi đảng viên phải thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương của Ban Bí thư, Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và XII. Trước hết, người đứng đầu cấp ủy phải là một tấm gương về đạo đức. Mỗi tổ chức đảng tự mình trở thành môi trường về đạo đức của Đảng, mẫu mực về đạo đức dân tộc và hòa quyền thống nhất với đạo đức của nhân dân, phát triển đạo đức của toàn xã hội. Chỉ có như vậy, công cuộc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức mới trở nên hài hòa và thiết thực, để Đảng ngày càng xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”, ngang tầm vị thế, vai trò và trách nhiệm lịch sử cầm quyền của Đảng trong công cuộc đổi mới, đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước./.

(1), (2), (4) Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb. CTQG-ST, T12, tr.400, 403, 404.

(3) Hồ Chí Minh Toàn tập, (2011), Sdd, T15; tr.672.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nxb.CTQG.

(6) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Sdd, T6; tr.360.